

Tiếng việt

Bài 2 – Tiết 3

**MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ CÁC HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN.
CÂU CẢM, CÂU KHIẾN**



KHỜ ĐÔNG



Xếp các từ ngữ dưới đây vào nhóm thích hợp.



mưa

nóng

gió

xối xả

mát rượi

nắng

bão

lũ

hạn hán

lạnh

nứt nẻ

chói chang

Từ ngữ chỉ hiện tượng tự nhiên

Từ ngữ chỉ đặc điểm

M. mưa

M. lạnh



mưa

nóng

gió

xối xả

mát ruột

nắng

bão

lũ

hạn hán

lạnh

nút nẻ

chói chang



**THẢO LUẬN
NHÓM ĐÔI**

Từ ngữ chỉ hiện tượng tự nhiên

M: mưa

Từ ngữ chỉ đặc điểm

M: lạnh

- **Sắp xếp từ vào nhóm thích hợp**



Từ ngữ chỉ hiện tượng thiên nhiên

mưa

gió

nắng

bão

lũ

hạn hán

Từ ngữ chỉ đặc điểm

nóng

xối xả

mát rượi

lạnh

nứt nẻ

chói chang

2. Ghép thẻ chữ để gọi tên các loại mưa và gió



Thảo luận nhóm bốn



mưa

phùn

rào

mùa đông bắc

gió

bóng mây

heo may



3. Xếp các câu dưới đây vào kiểu câu thích hợp.

Sắp mưa rồi, con cất quần áo đi!

Hãy đội mũ khi đi ra ngoài nắng!

Trời ơi! Nóng quá!

Gió thổi mát quá!

Câu cảm

Câu khiến

A vibrant, stylized illustration of a rural landscape. In the foreground, there are terraced fields in shades of yellow and green. A large tree with pink blossoms stands on the left. Several people in traditional Vietnamese clothing, including a woman in a purple dress and a man in a white shirt, are walking through the fields. In the background, there are rolling hills and a small village with blue-roofed houses. The sky is light blue with a few white clouds. The overall style is reminiscent of traditional Vietnamese art.

Vận dụng



**Về nhà tìm thêm các từ ngữ chỉ
thiên nhiên, đặt câu theo kiểu
câu cảm thán và câu khiến.**

TẠM BIỆT VÀ HẸN GẶP LẠI

